

Số: /QĐ-UBND

Hoàng Trường, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

CHỦ TỊCH UBND XÃ HOÀNG TRƯỜNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của thủ tướng chính phủ về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ thông số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của bộ khoa học và công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 thủ tướng chính phủ về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của bộ khoa học & công nghệ về việc Công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương.

Căn cứ Quyết định số 5005/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc giao chỉ tiêu kế hoạch áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2019 – 2022;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của UBND xã Hàng Trường về việc ban hành Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND xã Hoàng Trường;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND xã Hoàng Trường phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động sau:

(có Phụ lục ban hành kèm theo)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thành viên Ban Chỉ đạo ISO, phụ trách các lĩnh vực thuộc phạm vi áp dụng của HTQLCL này có trách nhiệm nắm bắt và thi hành công việc của mình theo đúng quy trình của hệ thống tài liệu trên.

Điều 3: Các Thành viên Ban chỉ đạo ISO UBND xã, phụ trách các lĩnh vực và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ
- Sơ KH&CN (để b/c);
- UBND huyện (để báo cáo)
- Lưu VT

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Cảnh

PHỤ LỤC

Các lĩnh vực hoạt động của UBND xã Hoằng Trường
được công bố phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND xã ngày tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch xã
UBND xã Hoằng Trường)

Ủy ban nhân dân xã Hoằng Trường thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực:

TT	Tên lĩnh vực
	1. Lĩnh vực Đất đai
1.	Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã.
	2. Lĩnh vực Văn hoá cơ sở
2.	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm
3.	Thủ tục xét tặng Giấy khen gia đình văn hóa
4.	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã
	3. Lĩnh vực: Thể dục, thể thao
5.	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở
	4. Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo
6.	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục Tiểu học.
7.	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.
8.	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động trở lại.
9.	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.
10.	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).
	5. Lĩnh vực: Tín ngưỡng, tôn giáo
11.	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng
12.	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng
13.	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung
14.	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã.
15.	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã.
16.	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.
17.	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã.
18.	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác.
19.	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.
20.	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ quan tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
	6. Lĩnh vực: Thư viện
21.	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng.

22.	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng.
23.	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng.
7. Lĩnh vực: Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	
24.	Hồ sơ thực hiện Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số .
8. Lĩnh vực Người có công	
25.	Hồ sơ thực hiện Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.
26.	Hồ sơ thực hiện Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.
27.	Hồ sơ thực hiện Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
28.	Hồ sơ thực hiện Hồ sơ, thủ tục trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huy chương, huân chương chết trước ngày 01/01/1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi.
29.	Hồ sơ thực hiện Giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu chiến binh
30.	Hồ sơ thực hiện Thủ tục giải quyết mai táng phí đối với TNXP thời kỳ Chống Pháp
31.	Hồ sơ thực hiện Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm pu chia
32.	Hồ sơ thực hiện Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công”
33.	Hồ sơ thực hiện Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước.
34.	Hồ sơ thực hiện Cấp đổi Bằng “Tổ quốc ghi công”
35.	Hồ sơ thực hiện Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”
36.	Hồ sơ thực hiện Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh
37.	Hồ sơ thực hiện Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý
38.	Hồ sơ thực hiện Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
39.	Hồ sơ thực hiện Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”
40.	Hồ sơ thực hiện Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an
41.	Hồ sơ thực hiện Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an.
42.	Hồ sơ thực hiện Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý

43.	Hồ sơ thực hiện Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ
44.	Hồ sơ thực hiện Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng
45.	Hồ sơ thực hiện Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
46.	Hồ sơ thực hiện Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
47.	Hồ sơ thực hiện Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày
48.	Hồ sơ thực hiện Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế
49.	Hồ sơ thực hiện Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng
50.	Hồ sơ thực hiện Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân
51.	Hồ sơ thực hiện Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần
52.	Hồ sơ thực hiện Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ
53.	Hồ sơ thực hiện Thăm viếng mộ liệt sĩ.
54.	Hồ sơ thực hiện Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công
9. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	
55.	Hồ sơ thực hiện Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp
56.	Hồ sơ thực hiện Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội
57.	Hồ sơ thực hiện Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở
58.	Hồ sơ thực hiện Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng
59.	Hồ sơ thực hiện Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.
60.	Hồ sơ thực hiện Đăng ký hoạt động xã hội đối với cơ sở bảo trợ xã hội đối 10 đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn
61.	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em
62.	Hồ sơ thực hiện Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng
63.	Thủ tục trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
64.	Hồ sơ thực hiện Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh,

	thành phố trực thuộc trung ương
65	Hồ sơ thực hiện Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
66	Hồ sơ thực hiện Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
67	Thủ tục xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
68	Thủ tục thực hiện chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025 (đối với các đối tượng mà thân nhân hoặc cá nhân được hưởng chính sách hỗ trợ từ nguồn kinh phí giao cho địa phương quản lý)
	10. Lĩnh vực việc làm
69	Hồ sơ thực hiện Hỗ trợ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và có trong danh bạ của cơ quan thuế gặp khó khăn do đại dịch COVID -19
	11. Lĩnh vực trẻ em
70	Hồ sơ thực hiện Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em
71	Hồ sơ thực hiện Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em
72	Hồ sơ thực hiện Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
73	Hồ sơ thực hiện Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em
74	Hồ sơ thực hiện Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em
	12. Lĩnh vực giảm nghèo
75	Hồ sơ thực hiện Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm
76	Hồ sơ thực hiện Công nhận hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo trong năm
	13. Lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội (PCTN XH)
77	Hồ sơ thực hiện Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình
78	Hồ sơ thực hiện Hỗ trợ văn hóa, học nghề trợ cấp khó khăn ban đầu cho Nạn nhân
79	Hồ sơ thực hiện Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện
	14. Lĩnh vực Hộ tịch
80	Hồ sơ thực hiện Đăng ký lại khai sinh.

81	Hồ sơ thực hiện Đăng ký khai sinh
82	Hồ sơ thực hiện đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con
83	Hồ sơ thực hiện đăng ký nhận cha, mẹ, con
83	Hồ sơ thực hiện đăng ký kết hôn
84	Hồ sơ đăng ký khai sinh lưu động
85	Hồ sơ đăng ký kết hôn lưu động
86	Hồ sơ đăng ký khai tử lưu động
87	Hồ sơ đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
88	Hồ sơ đăng ký giám hộ
89	Đăng ký đăng ký chấm dứt giám
90	Hồ sơ thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch
91	Hồ sơ cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
92	Hồ sơ đăng ký lại kết hôn
93	Hồ sơ đăng ký lại khai tử
94	Hồ sơ cấp bản sao Trích lục hộ tịch
95	Hồ sơ Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 Tuổi
96	Hồ sơ Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
79	Hồ sơ đăng ký khai tử
98	Hồ sơ Chứng thực Bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản
	15. Lĩnh vực nuôi con nuôi
99	Hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi
	16. Lĩnh vực phổ biến GDPL
100	Hồ sơ công nhận tuyên truyền viên pháp luật
101	Hồ sơ cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật
	17. Lĩnh vực hòa giải
102	Hồ sơ thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải
103	Hồ sơ công nhận hòa giải viên
104	Hồ sơ công nhận tổ trưởng tổ hòa giải viên
105	Hồ sơ thôi hòa giải viên
106	Hồ sơ thanh toán thù lao cho hòa giải viên
	18. Lĩnh vực bồi thường nhà nước
107	Hồ sơ Giải quyết yêu cầu tại cơ quan trực tiếp người thi hành công vụ gây thiệt hại
	19. Lĩnh vực Chứng thực
108	Hồ sơ Chứng thực Bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản
109	Hồ sơ Chứng thực chữ ký
110	Hồ sơ cấp bản sao từ sổ gốc

	20. Lĩnh vực Thi đua khen thưởng
111	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị.
112	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề.
113	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất.
114	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất. Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình.
115	Thủ tục tặng danh hiệu lao động tiên tiến
116	
	21. Lĩnh vực Giải quyết, xử lý đơn thư và tiếp công dân
117	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã
118	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã
	22. Lĩnh vực bảo hiểm nông nghiệp
119	Hồ sơ thực hiện Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG TRƯỜNG
CÔNG BỐ LẠI HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG TRƯỜNG PHÙ HỢP
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015**

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, góp phần bảo đảm sự chỉ đạo, quản lý thống nhất trong bộ máy hành chính nhà nước từ trung ương tới cơ sở trên các lĩnh vực:

1. Đất đai;
2. Văn hoá cơ sở;
3. Thể dục thể thao;
4. Giáo dục và đào tạo;
5. Tín ngưỡng, tôn giáo;
6. Thư viện;
7. Dân số kế hoạch hóa gia đình;
8. Người có công;
9. Bảo trợ xã hội;
10. Việc làm;
11. Trẻ em;
12. Giảm nghèo;
13. Phòng chống tệ nạn xã hội;
14. Hộ tịch;
15. Nuôi con nuôi;
16. Phổ biến giáo dục pháp luật;
17. Hòa giải;
18. Bồi thường nhà nước;
19. Chứng thực;
20. Thi đua khen thưởng;
21. Giải quyết đơn thu và tiếp công dân;
22. Lĩnh vực bảo hiểm nông nghiệp;

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước và giải quyết toàn bộ thủ tục hành chính trên các lĩnh vực được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý trực tiếp của UBND xã Hoàng Trường.

Hoàng Trường, ngày tháng năm 2022

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Cảnh